

Bản án số: 34/2020/DS-ST

Ngày 28-8-2020

V/v Yêu cầu bồi thường thiệt hại

do sức khỏe bị xâm phạm, bồi thường thiệt hại tài sản;

Tranh chấp hợp đồng vay tài sản, hợp đồng góp hụi

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Công Định

2. Ông Lê Bình Triệu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 81/2020/TLST – DS ngày 04 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe, thiệt hại tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 219/2020/QĐXX - ST ngày 07 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Ngô Ngọc Đ, sinh năm 1970 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã TLB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Bà Nguyễn Cẩm L, sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã TLB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11 tháng 3 năm 2020 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Ngô Ngọc Đ trình bày:

Vào ngày 23/12/2019, bà Đ đến nhà bà L lấy tiền vay 30.000.000 đồng và tiền hụi 20.000.000 đồng, tổng cộng 50.000.000 đồng theo như lời bà L hứa trước

đó, 17 giờ bà Đ đến bà L không có nhà, đến 18 giờ 30 phút đến nhà bà L thì có nhà. Tại nhà bà L, bà L có đem cặp tiền ra nhưng không thanh toán nợ cho bà, do bà tính lời 01 tháng 08 ngày nên bà L không thanh toán cho bà mà kêu bà đi thưa. Sau đó bà và bà L cự cãi với nhau xảy ra xô xát, bà L kéo tay bà làm bà té xuống xe, vô hàng bông bột bên lộ làm bà mất 06 chiếc vòng và 01 sợi dây chuyền, sáng ngày 24/12/2019 thì Công an đến nhặt được 01 chiếc vòng, còn lại 05 chiếc vòng và 01 sợi dây chuyền mất. Lúc xô xát, bà Đ chạy chứ không chống trả đối với bà L, bà Đ xác định thương tích 1% của bà L không phải do bà Đ gây ra. Tại phiên tòa, bà Đ yêu cầu như sau:

Bà Đ yêu cầu bà L bồi thường số vàng 01 sợi dây chuyền vàng 18K có trọng lượng 06 chỉ 08 phân 02 ly trị giá 20.528.000 đồng, 05 chiếc vòng vàng 18K có trọng lượng 04 chỉ 05 phân 05 ly, trị giá 15.697.000 đồng (bà Đ tính giá vàng 18K tại thời điểm ngày 10/01/2020 là 3.450.000 đồng/chỉ). Bà Đ yêu cầu bà L bồi thường 01 sợi dây chuyền và 05 chiếc vòng nêu trên quy ra thành tiền tại thời điểm ngày 10/01/2020 là 36.225.000 đồng.

Bà Đ yêu cầu bà L thanh toán tiền vay 30.000.000 đồng; thanh toán tiền 02 dây hụi 1.000.000 đồng, bà Đ đã đóng được 10 lần, bà không nhớ rõ số lần góp bao nhiêu, đến lần thứ 11 thì bà L không có khai hụi. Nên bà yêu cầu tiền hụi 20.000.000 đồng. Tổng cộng hai khoản vay và hụi là 50.000.000 đồng.

Trình bày của bà Nguyễn Cẩm L:

Bà L không thống nhất với lời trình bày của bà Đ tại phiên tòa, bà xác định như sau:

Vào ngày 23/12/2019 bà L có hẹn sẽ thanh toán tiền vay cho bà Đ tiền vay 20.000.000 đồng, tiền hụi 7.570.000 đồng, trước đó do chồng bà Đ là ông Trục đến nhà bà L nói ông liên quan đến việc tham gia chơi hụi của bà Đ nên chồng bà L mới sợ, kêu bà L trả lại tiền vốn hụi cho bà Đ, bà L hẹn đến 18 giờ đến nhà bà sẽ thanh toán đủ hết các khoản, kèm theo tiền lời của tiền vay là 400.000 đồng, đến 18 giờ 15 phút cùng ngày bà Đ có đến nhà bà, sau đó bà L đem tiền ra thanh toán đủ cho bà Đ các khoản: Tiền vay 20.000.000 đồng, lãi 400.000 đồng, tiền hụi 7.570.000 đồng, tổng cộng 27.970.000 đồng, do bà Đ nợ mẹ ruột bà L nên bà L trừ lại 600.000 đồng, còn lại 27.370.000 đồng.

Việc thanh toán nợ đã xong, bà Đ lấy biên nhận đã trả nợ xé và nói để cho vợ chồng bà L thiếu nợ. Sau đó, bà L đứng tại quán, bà Đ đứng mé lộ hai bên cự cãi xô xát, bà Đ chụp ngực áo lôi qua xe đậu phía bên lộ, lúc này chỉ có hai bên

không có người ngoài, bà Đ kêu con đưa cây để đánh bà L, lôi bà L xuống hàng bông búp, mẹ ruột bà L là bà D chạy qua gỡ tay nhưng không được, do bà Đ mất áo tay dài, cài kín cổ nên bà không biết bà Đ có đeo vàng hay không, bà L xác định bà Đ không mất vàng vì đến ngày 10/01/2020 công an làm việc, tại nơi đánh nhau có nhiều người lui tới, sáng hôm sau nơi đó tập trung nhiều người nhưng không ai thấy. Bà L xác định nếu vàng rớt xuống sẽ bị người khác lượm chứ không phải đợi đến ngày công an đến lượm, bà Đ đánh bà L bẻ đầu được đến trạm xá xã TLB, sau đó chuyển viện lên bệnh viện Cà Mau, tỉ lệ thương tích 1%.

Khi xô xát, bà L có đeo một sợi dây chuyền vàng 03 chỉ vàng 18K, 01 tấm lắc 05 chỉ vàng 24K, bà L đi ăn tiệc nhà bác hai S tại ấp B, xã TLB, bà S có thấy bà L đeo vàng. Bà Đ túm cổ bà L kéo sang lề, hai bên xô xát chụp tay lôi làm bà bị mất số tài sản trên.

Bà L không thống nhất yêu cầu của bà Đ đặt ra vì bà Đ không có mất vàng, đối với tiền hụi và tiền vay đã thanh toán xong nên không còn thiếu.

Bà L yêu cầu phản tố chi phí điều trị 15.880.518 đồng, tiền vàng bị mất 29.800.000 đồng, tổng cộng 45.680.518 đồng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã thu thập có tại hồ sơ vụ án cũng như quá trình thẩm tra tại phiên tòa, không có cơ sở buộc bà Nguyễn Cẩm L có nghĩa vụ bồi thường cho bà Ngô Ngọc Đ số vàng đã bị mất, quy ra thành tiền tại thời điểm 10/01/2020 là 36.225.000 đồng, đối với yêu cầu thanh toán tiền hụi và tiền vay của bà Đ, quá trình giải quyết vụ án bà Đ không cung cấp đầy đủ chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình nên không đề nghị xem xét tại vụ án này. Do không có chứng cứ chứng minh việc bà L mất vàng nên đề nghị không chấp nhận yêu cầu phản tố của bà Nguyễn Cẩm L về việc yêu cầu bà Đ bồi thường cho bà số vàng bị mất quy ra thành tiền là 29.800.000 đồng. Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe của bà L, xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở khẳng định bà Đ là người gây thương tích 1% cho bà L. Do đó, đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của bà L, buộc bà Đ bồi thường cho bà L chi phí hợp lý đối với thương tích do bà Đ gây ra là 1%.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch các đương sự phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Theo quy định tại khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, việc tranh chấp giữa các đương sự nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

[2] Bà Ngô Ngọc Đ khởi kiện bà Nguyễn Cẩm L yêu cầu bồi thường tài sản bị mất, thanh toán tiền vay và tiền hụi. Bà L yêu cầu phản tố đối với bà Đ về việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và sổ vàng bị mất trong khi xô xát. Vì vậy, quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp về bồi thường thiệt do sức khỏe bị xâm phạm, thiệt hại tài sản, tranh chấp hợp đồng vay tài sản, hợp đồng góp hụi”.

Về nội dung tranh chấp:

[3] Tại đơn khởi kiện ban đầu và quá trình giải quyết vụ án bà Đ yêu cầu bồi thường tiền vàng bị mất, thanh toán tiền hụi, tiền vay, cụ thể: Bà Đ yêu cầu bà L bồi thường sổ vàng 01 sợi dây chuyền có trọng lượng 06 chỉ 08 phân 02 ly vàng 18K, 05 chiếc vòng vàng 18K có trọng lượng 04 chỉ 05 phân 05 ly, tổng cộng quy ra thành tiền tại thời điểm ngày 10/01/2020 có giá trị 36.225.000 đồng, yêu cầu thanh toán tiền vay 30.000.000 đồng, thanh toán tiền 02 dây hụi 20.000.000 đồng. Bà L yêu cầu phản tố đối với bà Đ do trong lúc đánh nhau bà L bị bà Đ gây thương tích 1% chi phí điều trị 15.880.518 đồng, 03 chỉ vàng 18K, 01 tấm lắc 05 chỉ vàng 24K bị mất quy ra thành tiền có giá trị 29.800.000 đồng, tổng cộng 45.680.518 đồng.

[4] Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 23/12/2019 bà Ngô Ngọc Đ có đến nhà bà Nguyễn Cẩm L lấy tiền, lúc này giữa bà Đ và bà L phát sinh mâu thuẫn dẫn tiền bạc đến có xô xát với nhau, hậu quả làm bà L bị gây thương tích 1%. Từ đó cho thấy việc giữa bà Đ và bà L xô xát với nhau là thực tế có xảy ra.

[5] Sau khi xô xát đánh nhau dẫn đến hậu quả bà L bị thương tích, bà Đ và bà L xác định đã mất vàng trong lúc xô xát. Bà Đ yêu cầu bà L bồi thường lại sổ vàng bị mất, thanh toán tiền hụi và tiền vay trước đó, bà L yêu cầu phản tố buộc bà Đ bồi thường cho bà chi phí điều trị do bị thương tích và sổ vàng bị mất vừa nêu. Xét thấy, Các biên bản ghi lời khai của người làm chứng là bà Lê Thị D, ông

Trương Văn B, Dương Văn T, bà Nguyễn Thị P, ông Trần Phước H, ông Trần Việt H, ông Nguyễn Rô Y, bà Bùi Thị TB, ông Lê Văn K và các nhân chứng khác có mặt tại hiện trường thể hiện thực tế bà Đ có cầm cây đánh bà L gây thương tích, bà Đ cho rằng bà D dùng cây đánh bà Đ nhưng đánh nhầm bà L là không phù hợp vì lúc xảy ra sự việc những người có mặt không thấy bà D cầm cây mà chỉ thấy bà Đ cầm cây, giữa bà Đ và bà L xô xát với nhau, không có liên quan đến bà D là mẹ của bà L. Từ sự việc xô xát đánh nhau, vào ngày 10/3/2020 Công an huyện Thới Bình có lập biên bản vi phạm hành chính và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 72/QĐ-XPHC đối với bà Ngô Ngọc Đ. Do đó, thương tích 1% của bà L là do bà Đ gây ra nên bà Đ phải chịu trách nhiệm đối với các khoản tiền chi phí từ ngày bà L nhập viện điều trị tại Bệnh viện đa khoa Cà Mau từ ngày 23/12/2019 đến ngày ra viện 28/12/2019, cụ thể:

Chi phí điều trị là 7.272.089 đồng;

Tiền xe lượt đi và lượt về 400.000 đồng;

Tiền ăn cho người bệnh và người nuôi bệnh: 75.000 đồng/ngày x 05 ngày x 2 người = 750.000 đồng;

Tiền mất thu nhập cho người bệnh và người nuôi bệnh: 200.000 đồng/ngày x 05 ngày x 02 người = 2.000.000 đồng.

Tổng cộng bà Đ phải bồi thường thiệt hại cho bà L đối với thương tích gây ra là 10.422.089 đồng. Bà Đ có nghĩa vụ thanh toán cho bà L số tiền này. Đối trừ với số tiền bà L yêu cầu ban đầu 15.880.518 đồng, không chấp nhận yêu cầu bà L đối với số tiền chênh lệch còn lại 5.458.429 đồng.

[6] Bà Đ xác định số vàng đã bị mất trong lúc đánh nhau và yêu cầu bà L bồi thường là 01 sợi dây chuyền vàng 18K có trọng lượng 06 chỉ 08 phân 02 ly, 05 chiếc vòng vàng 18K có trọng lượng 04 chỉ 05 phân 05 ly. Bà Đ yêu cầu bà L bồi thường 01 sợi dây chuyền và 05 chiếc vòng quý ra tiền có giá trị 36.225.000 đồng. Hồ sơ vụ án thể hiện tại vị trí Công an nhật được chiếc vòng của bà Đ nằm xa khu vực giữa bà Đ và bà L xảy ra xô xát (Bút lục 20), ngày 23/12/2019 xảy ra việc xô xát giữa bà Đ và bà L nhưng đến ngày 10/01/2020 Công an lập biên bản hiện trường (bút lục 06), như vậy từ lúc xảy ra xô xát đánh nhau cho đến khi Công an lập biên bản hiện trường cách nhau một khoảng thời gian dài, hiện trường lúc xô xát lại có nhiều người mà không ai nhật được, đến khi Công an lập biên bản hiện trường, nhật được một chiếc vòng là không hợp lí cho việc bà Đ đánh rơi vàng. Hơn nữa, nếu bà Đ thực tế có mất dây chuyền và vòng thì trên cơ thể của bà Đ phải

để lại vết trầy xước tại cổ và tay, nhưng tại bản ảnh xem xét dấu vết trên thân thể của bà Đ không có vết trầy xước trên khu vực cổ, trên tay của bà Đ chỉ có một vết trầy xước nhỏ, không phải là dấu do vòng tay gây để lại (từ bút lục 67 đến bút lục 68). Tại biên bản ghi lời khai của con trai ruột của bà Đ là Nguyễn Trung N (bút lục 140) xác định không nhìn thấy những người tham gia đánh nhau bị rơi vàng, bà Đ không chứng minh được việc bà đã mất số vàng nêu trên nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của bà Đ đối với bà L về việc yêu cầu bồi thường số vàng bị mất.

[7] Bà L xác định, khi xô xát với bà Đ, bà có đeo 01 sợi dây chuyền vàng 03 chỉ vàng 18K, 01 tấm lắc 05 chỉ vàng 24K. Bà Đ túm cổ bà L kéo sang lề, hai bên xô xát chụp tay lôi làm bà bị mất số tài sản trên. Xét lời trình bày của bà L tại phiên tòa, các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, những người có mặt tại hiện trường không ai biết được là trong lúc xô xát bà L có đeo vàng hay không, giống như bà Đ bà L không chứng minh được việc mình có đeo vàng trong khi xô xát với bà Đ, trên cổ và tay của bà L không xác định dấu vết gì do việc mất vàng để lại (từ bút lục 65 đến bút lục 66), bà L không có chứng cứ chứng minh việc mất số vàng này. Do đó, yêu cầu phản tố về tài sản của bà L đối với bà Đ là không có căn cứ chấp nhận.

[8] Đối với yêu cầu của bà Đ đối với bà L về việc yêu cầu thanh toán nợ vay 30.000.000 đồng, nợ hui 20.000.000 đồng, tổng cộng 50.000.000 đồng. Xét thấy đây là giao dịch dân sự xảy ra trước sự việc bà Đ và bà L xô xát đánh nhau, quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra chỉ làm việc đối với nội dung đánh nhau gây thương tích và việc mất vàng, bà Đ không cung cấp chứng cứ gì đối với khoản vay và khoản hui, nên không có đủ chứng cứ để xem xét yêu cầu thanh toán tiền vay và tiền hui của bà Đ với bà L tại vụ án này. Do đó không xem xét là phù hợp. Khi có đủ chứng cứ, bà Đ có quyền khởi kiện bà L thành vụ án khác.

[9] Các vấn đề khác: Trường hợp chậm trả thì phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

[10] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 584, 585, 586, 590, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Không chấp nhận yêu cầu của bà Ngô Ngọc Đ đối với bà Nguyễn Cẩm L về việc bồi thường số vàng bị mất gồm 01 sợi dây chuyền vàng 18K có trọng lượng 06 chỉ 08 phân 02 ly và 05 chiếc vòng vàng 18K có trọng lượng 04 chỉ 05 phân 05 ly, quy ra thành tiền là 36.225.000 đồng (bà Đ tính giá vàng tại thời điểm ngày 10/01/2020).

Chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của bà Nguyễn Cẩm L đối với bà Ngô Ngọc Đ về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe. Buộc bà Ngô Ngọc Đ có nghĩa vụ bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bà Nguyễn Cẩm L với số tiền 10.422.089 đồng (mười triệu bốn trăm hai mươi hai nghìn không trăm tám mươi chín đồng).

Không chấp nhận yêu cầu phản tố của bà Nguyễn Cẩm L đối với bà Ngô Ngọc Điệp về việc yêu cầu bồi thường số vàng bị mất gồm 01 sợi dây chuyền vàng 18K có trọng lượng 03 chỉ, 01 tấm lắc vàng 24K có trọng lượng 05 chỉ vàng 24K, quy ra tiền là 29.800.000 đồng và chi phí điều trị thương tích chênh lệch so với yêu cầu được chấp nhận là 5.458.429 đồng.

Kể từ ngày bà L có đơn yêu cầu thi hành án. Trường hợp, bà Đ chậm thanh toán khoản tiền nói trên cho bà L thì phải chịu lãi suất theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Đ phải nộp án phí số tiền 2.332.000 đồng (*hai triệu ba trăm ba mươi hai nghìn đồng, lấy tròn số*).

Ngày 29/4/2020, bà Đ có nộp tạm ứng án phí số tiền 2.156.000 đồng (*hai triệu một trăm năm mươi sáu nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011130, đối trừ bà Đ nộp tiếp 176.000 đồng (một trăm bảy mươi sáu nghìn đồng).

Bà L phải chịu án phí đối với yêu cầu không được chấp nhận với số tiền 1.763.000 đồng (*một triệu bảy trăm sáu mươi ba nghìn đồng, lấy tròn số*).

Ngày 22/5/2020, bà L có nộp tạm ứng án phí số tiền 745.000 đồng (*bảy trăm bốn mươi lăm nghìn*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011214, đối trừ bà L nộp tiếp 1.018.000 đồng (*một triệu không trăm mười tám nghìn đồng*).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị trong thời gian luật định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKS huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Lan Anh